TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PVOIL

NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Thời gian: Từ 08 giờ 30', Thứ Năm, ngày 10 tháng 3 năm 2022.
- Địa điểm: Hội trường lầu I, VP Công ty số 201 Điện Biên Phủ, P.15, Q.Bình Thạnh, Tp Hồ Chí Minh.

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	8:00 – 8:30	- Đón tiếp Cổ đông và khách mời, thực hiện thủ tục đăng ký tham dự Đại hội cho Cổ đông.	Ban Tổ chức
2	8:30 – 8:35	- Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội.	Tổ kiểm tra tư cách đại biểu
3	8:35 – 8:45	- Ổn định trật tự và tuyên bố lý do Đại hội. Giới thiệu đại biểu. - Giới thiệu Đoàn Chủ tịch đại hội.	Người dẫn Chương trình
4	8:45 – 9:00	- Giới thiệu Tổ thư ký. - Giới thiệu bầu Ban kiểm phiếu. - Thông qua Quy chế làm việc và chương trình Đại hội.	Đoàn Chủ tịch
5	9:00 – 10:00	- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022; - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và KH SXKD năm 2022; - Tờ trình thông qua BCTC năm 2021 đã được kiểm toán (kèm BCTC tóm tắt); - Tờ trình thông qua thù lao HĐQT và BKS năm 2021; kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2022; - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022; - Tờ trình về lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho BCTC năm 2022;	Đại diện HĐQT
6	10:00 – 10:15	- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021, phương hướng năm 2022.	Đại diện Ban Kiểm soát
7	10:15 – 10:30	- Hướng dẫn Đại hội thảo luận.	Đoàn Chủ tịch
8	10:30 – 10:45	- Thông qua các nội dung cần biểu quyết. - Thông qua thể lệ và phương thức biểu quyết.	Trưởng Ban Kiểm phiếu
9	10:45 – 11:00	- Đại hội nghỉ giải lao và Ban kiểm phiếu làm việc.	Ban kiểm phiếu
10	11:00 – 11:45	- Công bố kết quả kiểm phiếu vấn đề biểu quyết thông qua tại ĐH. - Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT; - Thông qua Quy chế bầu cử. - Thông qua ứng viên ứng cử TV HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024. - Thông qua thể lệ và phương thức bầu cử. - Bỏ phiếu bầu cử HĐQT. - Công bố kết quả kiểm phiếu Bầu cử HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024. - TV.HĐQT mới ra mắt Đại hội.	Ban Kiểm phiếu
11	11:45 – 12:00	- Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.	Thư ký ĐH
12	12:00	- Bế mạc đại hội.	Ban tổ chức

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PVOIL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-PVOLUB-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Kính thưa Quý cổ đông,

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT), Tôi xin trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2021 và phương hướng hoạt động trong năm 2022 như sau:

I. Tình hình nhân sự:

Cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL (PVOIL Lube) trong năm 2021, cụ thể như sau:

1. Ông Lê Xuân Trình - Chủ tịch (Kiêm nhiệm); miễn nhiệm ngày 01/05/2021;
2. Ông Lê Văn Bách - Thành viên HĐQT/kiêm GĐ Công ty;
3. Ông Ngô Đức Dũng - Thành viên HĐQT;
4. Bà Trần Ngọc Diệp - Thành viên HĐQT;
5. Bà Nguyễn Phước Giáng Hương - Thành viên HĐQT.

II. Mức thù lao đã chi cho thành viên HĐQT không chuyên trách năm 2021:

Hội đồng quản trị thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021. Mức thù lao năm 2021 thực hiện như sau:

1. Thù lao Chủ tịch HĐQT: 1 người x 6.500.000 đồng x 04 tháng = 26.000.000 đồng

2. Thù lao thành viên HĐQT: 3 người x 3.500.000 đồng x 12 tháng = 126.000.000 đồng

Tổng cộng: 152.000.000 đồng.

III. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021

Năm 2021 tình hình kinh tế chính trị trong và ngoài nước có nhiều diễn biến phức tạp, đặc biệt do ảnh hưởng của dại dịch Covid-19, nhiều tỉnh thành bị phong tỏa trong thời gian dài, dẫn đến nhu cầu tiêu thụ sản phẩm dầu nhờn giảm sút đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của các doanh nghiệp nói chung và của PVOIL Lube nói riêng. Tuy nhiên, với sự nổ lực của tập thể lãnh đạo Công ty cùng với toàn thể CBCNV công ty, PVOIL Lube đã hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021 do ĐHĐCĐ đề ra.

Về mặt quản trị, trong năm qua công ty đã từng bước nâng cao công tác quản lý, điều hành các mặt hoạt động của Công ty thông qua việc sửa đổi, bổ sung và ban hành các Điều lệ, quy chế...; tăng cường công tác quản lý công nợ khách hàng, quản lý hàng hóa, đặc biệt là thu hồi các khoản nợ khó đòi, nợ xấu nhằm giảm thiểu các rủi ro về tài chính.

Trong năm, Công ty đã cải tiến chế độ tiền lương, thưởng cho Người lao động (NLĐ); khen thưởng, động viên kịp thời cho các cá nhân và tập thể đã có thành tích trong hoạt động kinh doanh, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra nhằm tăng năng suất lao động và cải thiện thu nhập cho NLĐ. Song song đó, Ban lãnh đạo Công ty cũng luôn quan tâm thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, xã hội. Cơ cấu tổ chức, quản lý, điều hành kinh doanh của PVOIL Lube đang từng bước được đổi mới theo hướng tinh gọn, hợp lý hơn; đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm đang được bổ sung, củng cố, công tác quản lý ngày càng chặt chẽ góp phần nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng và hiệu quả hoạt động của Công ty.

1. Một số kết quả về SXKD năm 2021

Theo số liệu đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán An Việt, các kết quả SXKD chính năm 2021 như sau:

Về sản lượng:

+ Chỉ tiêu sản lượng sản xuất dầu mỡ nhờn năm 2021 là: 2.933 m3, đạt 86% so với kế hoạch năm được giao và đạt 109% so với thực hiện năm trước.

+ Chỉ tiêu sản lượng tiêu thụ DMN dự kiến cả năm đạt 2.796 m3, đạt 82% so với kế hoạch năm được giao và đạt 104% so với thực hiện năm trước.

+ Chỉ tiêu dầu mỡ nhờn hàng hóa đạt 34 m3, đạt 43% so với kế hoạch năm được giao và đạt 115% so với thực hiện năm trước.

+ Tiêu thụ Dầu gốc đạt 2.426 m3 đạt 243% so với kế hoạch năm được giao và đạt 136% so với thực hiện năm trước.

+ Tiêu thụ công nghiệp đạt 1.899 m3 đạt 127% so với kế hoạch năm được giao và đạt 237% so với thực hiện năm trước.

+ Tiêu thụ xăng dầu: đạt 8.788 m3, đạt 110% kế hoạch, bằng 105% so với sản lượng năm trước chủ yếu bán cho khách hàng công nghiệp.

Về doanh thu: 331 tỷ đồng, bằng 140% kế hoạch năm và bằng 154% so với năm trước.

Lãi gộp: 31,65 tỷ đồng, bằng 86% kế hoạch năm và bằng 84% so với thực hiện năm trước.

Chi phí hoạt động: 31,80 tỷ đồng, bằng 89% so với kế hoạch năm và bằng 86% so với năm trước.

Về lợi nhuận trước thuế: 0,36 tỷ đồng, đạt 36% kế hoạch, bằng 24% so với thực hiện năm trước.

2. Tổng kết các cuộc họp và Nghị quyết của HĐQT:

Trong năm 2021, HĐQT đã có 13 phiên họp ban hành 13 Nghị quyết và 2 Quyết định về các vấn đề cụ thể như sau: *(Phụ lục đính kèm)*

- Về kế hoạch, chiến lược: Phê duyệt, giao kế hoạch và giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;

- Về công tác tổ chức, lao động tiền lương: thông qua danh sách nhân sự dự kiến quy hoạch cán bộ (bổ sung) giai đoạn 2022 và danh sách đưa vào quy hoạch nguồn 2021 – 2025 của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL;

- Về quan hệ cổ đông: Thông qua thời gian Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021. Tổ chức thành công phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2021; cập nhật thay đổi thông tin cổ đông theo yêu cầu;

- Về lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính: Phối hợp với Ban kiểm soát để thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông;

- Các vấn đề khác: Ngoài các phiên họp định kỳ, HĐQT còn thường xuyên giao ban công việc hàng tháng/quý để kiểm tra, đánh giá công việc của Ban lãnh đạo Công ty và giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục

Mặc dù HĐQT đã triển khai quyết liệt việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, tuy nhiên một số chỉ tiêu kế hoạch trong hoạt động SXKD năm 2021 vẫn chưa hoàn thành.

4. Kết quả Giám sát đối với Giám đốc và các thành viên trong Ban Giám đốc.

Đánh giá chung về hoạt động của Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Các thành viên trong Ban Giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp;

- Giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Giám đốc, có ủy quyền thường xuyên của Giám đốc cho các Phó Giám đốc để thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đúng thẩm quyền được phân công;

- Ban Giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều

lệ công ty, quy định của pháp luật, đặc biệt sau khi có kết luận của Tổng Công ty, từng bước tháo gỡ những tồn tại, yếu kém của Công ty;

- Ban Giám đốc nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của Công ty, những tồn tại còn khắc phục nên đã quyết liệt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đã ban hành các văn bản tài liệu nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; thực hiện tốt vai trò kiểm soát rủi ro ngay từ Ban điều hành và các quản lý cấp trung. Kiểm soát và tiết kiệm trong công tác quản lý chi phí toàn Công ty.

5. Phương hướng hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022.

Phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2021, năm 2022 HĐQT tiếp tục bám sát những quy định trong Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc của HĐQT và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị sẽ cùng với Ban điều hành và tập thể CBCNV nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp, để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao năm 2022 với kế hoạch, định hướng như sau:

- Thực hiện cải tiến, hoàn thiện hơn nữa công tác quản trị nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành để đạt được mục tiêu và kế hoạch sản xuất kinh doanh, khắc phục những điểm còn tồn tại, hạn chế, phát huy những ưu điểm đạt được. Xác định năm 2022 còn nhiều khó khăn và thách thức, Hội đồng quản trị cần tăng cường công tác quản trị rủi ro, giám sát, dự báo và ngăn ngừa, xử lý kịp thời vấn đề khó khăn phát sinh nhằm duy trì tốt hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp thích hợp trong từng thời kỳ để tăng cường, bổ sung nguồn nhân lực, tăng cường quản lý đảm bảo bộ máy luôn năng động, hiệu quả, giảm thiểu rủi ro, áp dụng các biện pháp tài chính hợp lý, linh hoạt và chặt chẽ để đem lại hiệu quả cao trong sử dụng cơ sở vật chất và tiền vốn của Công ty;

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, tập trung chính vào thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành, cán bộ quản lý và các mặt hoạt động của Công ty;

- Phối hợp chặt chẽ với BCH Đảng bộ Công ty trong việc lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của Công ty nhằm mục tiêu hoàn thành tốt mọi kế hoạch, nhiệm vụ đề ra;

- Duy trì họp HĐQT thường kỳ và đột xuất để giải quyết các vấn đề quan trọng và cần thiết, tạo điều kiện cho Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao;

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty và do Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của HĐQT năm 2021 và phương hướng hoạt động chủ yếu năm 2022 kính đề nghị Đại hội cổ đông thông qua.

Chúc Quý cổ đông, Quý đại biểu sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TV HĐQT, BKS (để b/cáo);
- BGĐ (để biết);
- Lưu VT.HĐQT.01b.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT

Lê Văn Bách

PHỤ LỤC

*(Kèm theo Báo cáo số /*BC-PVOLUB-HĐQT *ngày ...../……/2022*
của Hội đồng quản trị Công ty CP Dầu nhờn PVOIL)

a) Danh mục Nghị quyết:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-PVOLUB	27/01/2021	Thông qua thời gian tổ chức ĐHĐCĐ TN năm 2021	100%
2	02/NQ-PVOLUB	08/02/2021	Thông qua chủ trương dời thời gian tổ chức ĐHĐCĐ TN năm 2021	100%
3	03/NQ-PVOLUB	07/04/2021	Thông qua một số nội dung liên quan đến kết quả SXKD 2020, kế hoạch SXKD năm 2021 và một số nội dung khác	100%
4	04/NQ-PVOLUB	07/04/2021	Thông qua chủ trương chi thưởng cho cán bộ quản lý năm 2016 trong năm 2021	100%
5	05/NQ-PVOLUB	17/05/2021	Thông qua chủ trương thôi nhiệm vụ và tạm giao nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT	100%
6	06/NQ-PVOLUB	17/05/2021	Thông qua một số nội dung liên quan đến KQ SXKD 4 tháng đầu năm 2021 và công tác thu hồi công nợ tồn đọng	100%
7	07/NQ-PVOLUB	24/05/2021	Thông qua thời gian xin ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty	100%
8	08/NQ-PVOLUB	25/05/2021	Thông qua danh sách điều chỉnh bổ sung Quy hoạch cán bộ của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL giai đoạn 2020-2025	100%
9	09/NQ-PVOLUB	09/06/2021	Thông qua Kế hoạch và Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của PVOIL Lube	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
10	10/NQ-PVOLUB	28/06/2021	Thông qua viêc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021 của PVOIL Lube	100%
11	11/NQ-PVOLUB	16/09/2021	Thông qua thời gian chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền chia cổ tức năm 2020	100%
12	12/NQ-PVOLUB	15/10/2021	Thông qua một số nội dung liên quan đến kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2021 và một số nội dung khác	100%
13	13/NQ-PVOLUB	31/12/2021	Thông qua công tác cán bộ của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL	100%

b) Danh mục Quyết định:

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	04/QĐ-HĐQT	19/01/2021	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL	100%
2	33/QĐ-HĐQT	29/03/2021	Quyết định về việc thông qua kế hoạch đinh biên năm 2021của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL	100%

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PVOIL

Số: /BC-PVOLUB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

Kính thưa các Quý vị cổ đông !

Báo cáo này được lập căn cứ theo các quy định tại Luật doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ Công ty cổ phần Dầu nhờn PVOIL nhằm báo cáo với Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Công ty năm 2021 và đề ra kế hoạch SXKD năm 2022.

PHẦN I
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2021

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Thị trường Dầu nhớt Việt Nam trong năm 2021:

Sự ảnh hưởng của đại dịch Covid – 19 diễn ra trên toàn thế giới đã làm tê liệt chuỗi cung ứng toàn cầu. Hệ quả là hầu hết các nguyên vật liệu đều tăng giá. Với tác động tiêu cực của dịch Covid-19 diễn ra trên diện rộng trong phạm vi cả nước. Trước diễn biến tiêu cực của thị trường và tình hình tiêu thụ, đa phần các Đại lý phân phối DMN đều điều chỉnh chiến lược kinh doanh nhằm bảo toàn vốn và an toàn, duy trì hoạt động trước ảnh hưởng của dịch bệnh như: không nhập số lượng lớn, tập trung bán sản phẩm thị trường yêu cầu, giảm tồn kho tối đa ở một số thời điểm sức mua thấp, không tích cực đầu tư mở rộng địa bàn, giảm đầu tư tài chính,…. .

1.2. Tình hình Công ty:

a/ Thuận lợi:

Trong năm 2021, với tình hình dịch bệnh diễn rất phức tạp nhưng với việc sản phẩm Dầu mỡ nhờn là một trong những hàng hóa thiết yếu vì vậy Nhà máy vẫn được hoạt động trong thời gian đông cứng, cùng với việc triển khai công tác phòng chống dịch nghiêm ngặt khi làm việc "3 tại chổ" tại Nhà máy Bình Chiểu, từ đó Công ty vẫn đảm bảo việc cung ứng hàng hóa ra ngoài thị trường trong giai đoạn giãn cách xã hội từ tháng 06/2021 đến tháng 09/2021, giúp cho công ty hoạt động ổn định.

b/ Khó khăn:

Ngoài việc các Đại lý gặp nhiều khó khăn đầu ra, các thương hiệu đẩy mạnh việc giữ thị phần. Đến cuối năm 2021 thì hầu hết các doanh nghiệp đã hoạt động lại, tuy

nhiên công suất chỉ mới đạt 50% - 80% so với trước khi có dịch vì vậy mức tiêu thụ vẫn ở mức thấp….

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch.

Stt	Chỉ tiêu tài chính	ĐVT	Năm 2020	KH Năm 2021	Năm 2021	Tỷ lệ TH năm 2021 so với TH năm 2020	Tỷ lệ KH 2022 so với TH năm 2021
1	**Sản lượng Sản xuất**	**Lít**	**2.758.787**	**3.400.000**	**2.998.215**	**109%**	**88%**
	- NM Bình Chiểu	Lít	2.698.757	3.400.000	2.933.215	**109%**	**86%**
	- Gia công	Lít	60.030	0	65.000	**108%**	
2	**Sản lượng tiêu thụ**	**Lít**	**13.755.072**	**13.980.000**	**16.009.933**	**116%**	**115%**
	- DMN sản xuất	Lít	2.687.023	3.400.000	2.796.563	**104%**	**82%**
	- DMN hàng hóa	Lít	29.995	80.000	34.409	**115%**	**43%**
	- Xăng dầu	Lít	8.398.562	8.000.000	8.788.171	**105%**	**110%**
	- Dung môi công nghiệp	Lít	60.092	0	64.990	**108%**	
	- Dầu gốc	Lít	1.779.400	1.000.000	2.426.360	**136%**	**243%**
	- Dầu công nghiệp	Lít	800.000	1.500.000	1.899.440	**237%**	**127%**
3	**Doanh thu (Thuần)**	**Đồng**	**214.802.634.888**	**237.000.000.000**	**331.486.225.812**	**154%**	**140%**
	- DMN sản xuất	Đồng	97.634.432.545	124.100.000.000	114.563.674.670	**117%**	**92%**
	- DMN hàng hóa	Đồng	2.898.473.526	7.600.000.000	2.447.123.511	**84%**	**32%**
	- Xăng dầu	Đồng	71.762.415.414	68.320.000.000	104.080.950.248	**145%**	**152%**
	- Dung môi công nghiệp	Đồng	1.883.312.611	0	2.697.085.000	**143%**	
	- Dầu gốc	Đồng	26.187.005.054	14.600.000.000	59.888.434.852	**229%**	**410%**
	- Dầu công nghiệp		13.215.141.198	21.900.000.000	46.048.712.081	**348%**	**210%**
	- Dịch vụ	Đồng	1.221.854.540	480.000.000	1.760.245.450	**144%**	**367%**
4	**Giá vốn hàng bán**	**Đồng**	**176.994.254.434**	**200.300.000.000**	**299.834.351.047**	**169%**	**150%**
	- DMN sản xuất	Đồng	66.404.502.943	91.740.000.000	92.990.562.021	**140%**	**101%**
	- DMN hàng hóa	Đồng	2.458.155.834	6.390.000.000	2.069.493.894	**84%**	**32%**
	- Xăng dầu	Đồng	67.714.387.585	65.920.000.000	97.986.111.330	**145%**	**149%**
	- Dung môi công nghiệp	Đồng	1.424.771.081	0	2.004.261.965	**141%**	
	- Dầu gốc	Đồng	25.979.628.053	14.500.000.000	59.274.615.700	**228%**	**409%**
	- Dầu công nghiệp	Đồng	13.012.808.938	21.750.000.000	45.432.965.191	**349%**	**209%**
	- Dịch vụ	Đồng	-	0	76.340.946		
5	**Lợi nhuận Gộp**	**Đồng**	**37.808.380.454**	**36.700.000.000**	**31.651.874.765**	**84%**	**86%**
	- DMN sản xuất	Đồng	31.229.929.602	32.360.000.000	21.573.112.649	**69%**	**67%**
	- DMN hàng hóa	Đồng	440.317.692	1.210.000.000	377.629.617	**86%**	**31%**
	- Xăng dầu	Đồng	4.048.027.829	2.400.000.000	6.094.838.918	**151%**	**254%**
	- Dung môi công nghiệp	Đồng	458.541.530	0	692.823.035	**151%**	
	- Dầu gốc	Đồng	207.377.001	100.000.000	613.819.152	**296%**	**614%**
	- Dầu công nghiệp		202.332.260	150.000.000	615.746.890	**304%**	**410%**
	- Dịch vụ	Đồng	1.221.854.540	480.000.000	1.683.904.504	**138%**	**351%**

Stt	Chỉ tiêu tài chính	ĐVT	Năm 2020	KH Năm 2021	Năm 2021	Tỷ lệ TH năm 2021 so với TH năm 2020	Tỷ lệ KH 2022 so với TH năm 2021
6	**DT hoạt động TC**	**Đồng**	**928.701.306**		**503.420.597**	**54%**	
7	Chi phí tài chính	Đồng	65.265.967		8.624.460	**13%**	
8	**Chi phí bán hàng**	**Đồng**	**19.949.633.173**	**19.278.000.000**	**16.344.971.035**	**82%**	**85%**
9	**Chi phí quản lý**	**Đồng**	**17.016.770.295**	**16.422.000.000**	**15.450.565.829**	**91%**	**94%**
10	**LN từ HĐ SXKD**	**Đồng**	**1.705.412.325**	**1.000.000.000**	**351.134.038**	**21%**	**35%**
13	**Thu nhập khác**	**Đồng**	**3.019.419**		**181.027.656**	**5995%**	
14	**Chi phí khác**	**Đồng**	**254.234.238**		**176.060.846**	**69%**	
15	**LN khác**	**Đồng**	**-251.214.819**		**4.966.810**	**-2%**	
16	**Tổng LNTT**	**Đồng**	**1.454.197.506**	**1.000.000.000**	**356.100.848**	**24%**	**36%**

Về sản lượng:

+ Chỉ tiêu sản lượng sản xuất dầu mỡ nhờn năm 2021 là: 2.933 m3, đạt 86% so với kế hoạch năm được giao và đạt 109% so với thực hiện năm trước.

+ Chỉ tiêu sản lượng tiêu thụ DMN dự kiến cả năm đạt 2.796 m3, đạt 82% so với kế hoạch năm được giao và đạt 104% so với thực hiện năm trước.

+ Chỉ tiêu dầu mỡ nhờn hàng hóa đạt 34 m3, đạt 43% so với kế hoạch năm được giao và đạt 115% so với thực hiện năm trước.

+ Tiêu thụ Dầu gốc đạt 2.426 m3 đạt 243% so với kế hoạch năm được giao và đạt 136% so với thực hiện năm trước.

+ Tiêu thụ Dầu công nghiệp đạt 1.899 m3 đạt 127% so với kế hoạch năm được giao và đạt 237% so với thực hiện năm trước.

+ Tiêu thụ xăng dầu: đạt 8.788 m3, đạt 110% kế hoạch, bằng 105% so với sản lượng năm trước chủ yếu bán cho khách hàng công nghiệp.

Về doanh thu: 331 tỷ đồng, bằng 140% kế hoạch năm và bằng 154% so với năm trước.

Lãi gộp: 31,65 tỷ đồng, bằng 86% kế hoạch năm và bằng 84% so với thực hiện năm trước.

Chi phí hoạt động: 31,80 tỷ đồng, bằng 89% so với kế hoạch năm và bằng 86% so với năm trước.

Về lợi nhuận trước thuế: 0,36 tỷ đồng, đạt 36% kế hoạch, bằng 24% so với thực hiện năm trước.

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch

Các nhiệm vụ kế hoạch năm 2021 của PVOIL Lube được thực hiện như sau:

- Công ty đã quyết liệt đưa ra các giải pháp để tập trung thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh dầu mỡ nhờn, trong đó đặc biệt chú trọng phát triển kênh đại lý, và các đơn vị trực thuộc PVOIL.

- Tận dụng cơ hội phát triển hoạt động kinh doanh khác, bao gồm các lĩnh vực kinh doanh có lợi thế như: Dầu gốc, phụ gia DMN, ….

- Đảm bảo kinh doanh đạt hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn và tiến hành sử lý các nợ tồn đọng.

- Linh động trong việc xây dựng và áp dụng chính sách bán hàng cho phù hợp với tình hình của thị trường để ổn định và mở rộng mạng lưới khách hàng cũng như gia tăng tính cạnh tranh với các đối thủ khác.

4. Các hoạt động quản lý khác

a. Công tác điều độ sản xuất, kỹ thuật an toàn.

- Việc điều độ sản xuất, công tác dự báo tình hình tiêu thụ đã có những chuyển biến đáng kể, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, hết hàng, không đáp ứng được nhu cầu của khách hàng, đồng thời cũng không để xảy ra thừa hàng quá nhiều.

- Kiểm tra chặt chẽ quy trình sản xuất và quản lý hàng hoá, công tác sản xuất được Công ty quan tâm chú trọng, kiểm soát chặt chẽ chất lượng nguyên liệu đầu vào để bảo đảm 100% sản phẩm sản xuất ra đạt chất lượng theo yêu cầu, tuân thủ tuyệt đối tiêu chuẩn công bố của Công ty.

b. Công tác tài chính kế toán

- Các hoạt động tài chính, hạch toán kế toán được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, không phát hiện sai phạm nào.

- Công tác kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính được thực hiện đúng quy định.

- Sử dụng và bảo toàn nguồn vốn của Công ty.

- Kiểm soát và thường xuyên đối chiếu công nợ với khách hàng để đốc thúc khách hàng trả nợ đúng hạn. Rà soát và quyết liệt trong việc thu hồi các khoản nợ khó đòi.

c. Công tác tổ chức nhân sự, tiền lương, hành chính

- Số CBCNV đầu kỳ 83 người, cuối kỳ 81 người

- Số CBCNV đã được ký HĐ xác định thời hạn 13 người, Không xác định thời hạn là 66 người, 02 người đang trong thời gian thử việc.

- Công ty đã thực hiện điều động, bổ nhiệm, có thời hạn là 5 cán bộ;

- Tổng số CBCNV tiếp nhận trong năm 2021 là 06 người; Giải quyết cho 08 trường hợp CBCNV xin nghỉ việc/nghỉ chế độ tại Công ty;

- Mặc dù dịch bệnh rất khó khăn, Công ty chủ yếu hoạt động ở các TP lớn (TPHCM, HN, ĐN) đều bị giãn cách xã hội nhưng Công ty vẫn đảm bảo việc làm cho NLĐ, không có ai bị mất việc, ngừng việc.

PHẦN II
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch 2022.

- Các dự báo về tình hình chung của nền kinh tế đất nước trong năm 2021.

- Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của PVOIL Lube trong năm 2021 và những năm trước.

- Các nhận định tình hình về thuận lợi, khó khăn; tiềm năng và triển vọng;… đối với các hoạt động SXKD của PVOIL Lube trong năm 2022.

II. Mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch 2022.

- Quyết liệt đưa ra các giải pháp để tập trung thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh dầu mỡ nhờn, trong đó đặc biệt chú trọng phát triển kênh khách hàng đại lý, ưu tiên khai thác kênh bán lẻ thông qua các đơn vị, các CHXD trong hệ thống PVOIL và các đơn vị trực thuộc.

- Tận dụng cơ hội phát triển hoạt động kinh doanh khác, bao gồm các lĩnh vực kinh doanh có lợi thế như: Dầu gốc, phụ gia DMN…

- Đảm bảo kinh doanh đạt hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn. Giải quyết dứt điểm nợ tồn đọng.

- Tiếp tục ổn định cơ cấu tổ chức; đổi mới cơ chế, phương pháp quản trị doanh nghiệp.

- Nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội để thực hiện các dự án mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh, kể cả sản xuất gia công cho các đối tác trong và ngoài nước.

- Linh động trong việc xây dựng và áp dụng chính sách bán hàng cho phù hợp với tình hình của thị trường để ổn định và mở rộng mạng lưới khách hàng cũng như gia tăng tính cạnh tranh với các đối thủ khác.

- Tiếp tục phối hợp cùng Tổng công ty đẩy mạnh việc tiếp thị, quảng bá thương hiệu kết hợp với nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành nhằm quảng bá thương hiệu của PVOIL nói chung và PVOIL Lube nói riêng.

- Các nhiệm vụ khác do Tổng Công ty giao.

III. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2022

1/. Số liệu các chỉ tiêu chủ yếu.

Stt	Chỉ tiêu tài chính	ĐVT	KH Năm 2021	Năm 2021	KH Năm 2022	Tỷ lệ TH 2021 so với KH 2021	Tỷ lệ KH 2022 so với TH năm 2021
1	**Sản lượng Sản xuất**	**Lít**	**3.400.000**	**2.998.215**	**3.400.000**	**88%**	**113%**

Stt	Chỉ tiêu tài chính	ĐVT	KH Năm 2021	Năm 2021	KH Năm 2022	Tỷ lệ TH 2021 so với KH 2021	Tỷ lệ KH 2022 so với TH năm 2021
	- NM Bình Chiểu	Lít	3.400.000	2.933.215	3.400.000	**86%**	**116%**
	- Gia công	Lít	0	65.000	-		
2	**Sản lượng tiêu thụ**	**Lít**	**13.980.000**	**16.009.933**	**14.480.000**	**115%**	**90%**
	- DMN sản xuất	Lít	3.400.000	2.796.563	3.400.000	**82%**	**122%**
	- DMN hàng hóa	Lít	80.000	34.409	80.000	**43%**	**232%**
	- Xăng dầu	Lít	8.000.000	8.788.171	8.000.000	**110%**	**91%**
	- Dung môi công nghiệp	Lít	0	64.990	-		
	- Dầu gốc	Lít	1.000.000	2.426.360	1.500.000	**243%**	**62%**
	- Dầu công nghiệp	Lít	1.500.000	1.899.440	1.500.000	**127%**	**79%**
3	**Doanh thu (Thuần)**	**Đồng**	**237.000.000.000**	**331.486.225.812**	**255.487.000.000**	**140%**	**77%**
4	**Giá vốn hàng bán**	**Đồng**	**200.300.000.000**	**299.834.351.047**	**218.737.500.000**	**150%**	**73%**
5	**Lợi nhuận Gộp**	**Đồng**	**36.700.000.000**	**31.651.874.765**	**36.749.500.000**	**86%**	**116%**
6	**DT hoạt động TC**	**Đồng**		**503.420.597**	**-**		
7	Chi phí tài chính	Đồng		8.624.460	-		
8	**Chi phí bán hàng**	**Đồng**	**19.278.000.000**	**16.344.971.035**	**19.962.500.000**	**85%**	**122%**
9	**Chi phí quản lý**	**Đồng**	**16.422.000.000**	**15.450.565.829**	**15.787.000.000**	**94%**	**102%**
10	**LN từ HĐ SXKD**	**Đồng**	**1.000.000.000**	**351.134.038**	**1.000.000.000**	**35%**	**285%**
13	**Thu nhập khác**	**Đồng**		**181.027.656**	**-**		
14	**Chi phí khác**	**Đồng**		**176.060.846**	**-**		
15	**LN khác**	**Đồng**		**4.966.810**	**-**		
16	**Tổng LNTT**	**Đồng**	**1.000.000.000**	**356.100.848**	**1.000.000.000**	**36%**	**281%**

2/. Kế hoạch thực hiện năm 2022

a/ Sản lượng Dầu mỡ nhờn:

Dự kiến sản lượng tiêu thụ dầu mỡ nhờn trong năm 2022 tăng 22% so với thực hiện năm 2021, đạt mức 3.400 m^3, Dầu mỡ nhờn hàng hóa: 80 m^3, tăng 132% so với thực hiện năm 2021

Được phân theo kênh như sau:

- Khách hàng công nghiệp: 510 m^3;
- ĐVTV của PVOIL: 1.103 m^3;
- NPP/Đại lý ngoài ngành: 1.867 m^3.

b/ Sản lượng xăng dầu:

Dự kiến KH năm 2022 sản lượng tiêu thụ xăng dầu sẽ là 8.000 m^3.

c/ Các chỉ tiêu tài chính:

Về doanh thu: Doanh thu dự kiến giảm 23% so với thực hiên năm 2021 vì theo nhận định nền kinh tế sẽ phục hồi lại sau đại dịch Covid-19 kéo dài, các nhà máy sản

xuất quay lại hoạt động, các nước mở lại giao thương từ đó giá NVL giảm nhiều so với năm 2021. Dự kiến doanh thu 2022 đạt khoảng 255 tỷ đồng.

Về lãi gộp: Dự kiến tăng 16% so với thực hiện năm 2021 là 36,70 tỷ đồng.

Về chi phí hoạt động: Dự kiến năm tới PVOIL Lube chi phí hoạt động tăng 12% so với thực hiện năm 2021 là 35,70 tỷ đồng do không phải dừng hoạt động như năm 2021.

Lợi nhuận trước thuế: Dự kiến đạt 1 tỷ đồng, chủ yếu từ hoạt động SXKD.

3/. Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2022.

Trên cơ sở xác định những khó khăn, tồn tại lớn như đã nêu tại phần trên, Công ty sẽ tập trung quyết liệt trong việc thực hiện các chiến lược mục tiêu đã đề ra, cụ thể như sau:

Giải pháp 1: Giải quyết những vấn đề tồn đọng.

Công ty tiếp tục giải quyết công nợ tạm ứng còn lại. Tăng cường kiểm tra Giám sát, tiết giảm chi phí để bù đắp những tồn đọng trong thời gian qua dứt điểm trong năm 2022.

Giải pháp 2: Giải pháp về thị trường.

Tăng sản lượng tiêu thụ bằng cách duy trì và phát triển 3 kênh bán hàng cụ thể:

- Khách hàng ĐVTV:

✓ Gia tăng sản lượng thông qua hệ thống CHXD của PVOIL như: thưởng trực tiếp cho CHXD đạt sản lượng và vượt sản lượng.

✓ Gia tăng sản lượng thông qua các Tổng đại lý, Đại lý và KHCN của ĐVTV.

- Khách hàng Đại lý:

✓ Chăm sóc và duy trì những Đại lý hợp tác truyền thống có sản lượng ổn định.

✓ Có chính sách phát triển vùng miền cho từng Đại lý mới cụ thể.

✓ Ngoài ra Công ty xây dựng chương trình thưởng sản lượng cho các khách hàng vượt doanh số.

✓ Tập trung nguồn lực phát triển đại lý mới tại các thị trường tiềm năng như vùng biển, vùng cao nguyên…

- Khách hàng công nghiệp:

✓ Kênh bán hàng trong ngành: đẩy mạnh tiếp cận các đơn vị như PV Power, PV Trans, PTSC, VSP….

✓ Kênh bán hàng ngoài ngành: tập trung tiếp cận các khách hàng ngành thép, bê tông gỗ….về những sản phẩm thế mạnh.

Giải pháp 3: Giải pháp về nhân Sự

Phát triển nhân sự chất lượng cao làm tiền đề để mở rộng và phát triển thị trường theo kế hoạch, định hướng của Công ty…..

Giải pháp 4: Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tài sản.

Giảm lượng hàng tồn kho cả NVL và thành phẩm, kiểm soát tốt công nợ, tăng vòng quay vốn, khai thác hiệu quả các tài sản dài hạn,...

Giải pháp 5: Các giải pháp khác.

- Mở rộng kinh doanh khác như: tìm kiếm các đối tác nước ngoài cung cấp dầu gốc và gia công các sản phẩm dầu mỡ nhờn tại Việt nam.
- Tiếp tục thực hiện các giải pháp về quản trị doanh nghiệp như: bổ sung nhân sự có năng lực, hoàn thiện hệ thống qui trình, qui chế; phân cấp, phân quyền;... Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống định mức chi phí, tiền lương...Nâng cao chất lượng dịch vụ kỹ thuật với khách hàng, chất lượng dịch vụ bán hàng (giao hàng nhanh chóng kịp thời, đảm bảo không bị thiếu, chậm hàng).

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS (để b/cáo);
- BGĐ (để biết);
- Lưu VT.HĐQT.01b.

GIÁM ĐỐC

Lê Văn Bách

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PVOIL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2022/01/PVOLUB-BKS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2022

BÁO CÁO KIỂM SOÁT NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

(Trình trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022)

Kính thưa Đoàn Chủ tịch, kính thưa quý vị Cổ đông, thưa toàn thể Đại hội.

Sau đây tôi xin thay mặt Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội báo cáo kiểm soát năm 2022 như sau:

PHẦN 1: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 170 của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện triển khai các nội dung công việc sau:

1. Hàng tháng, xem xét, đánh giá các công việc:

- Tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo các kênh xăng dầu, dầu mỡ nhờn, dầu gốc, đầu công nghiệp về sản lượng, doanh thu, giá vốn, lãi gộp, chi phí, lợi nhuận so với mục tiêu kế hoạch.
- Giám sát, đánh giá, khuyến nghị ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết, quyết định, chỉ thị của HĐQT. Giám sát ban điều hành trong việc tuân thủ pháp luật, điều lệ và các quy trình quy chế của Công ty.
- Thẩm định, phân loại, theo dõi hợp đồng và các bảo lãnh thanh toán của khách hàng.
- Giám sát trong việc bán xăng dầu đúng thị trường đúng đối tượng khách hàng.
- Xem xét, đánh giá các khoản công nợ phải thu, phải trả, phản ánh kiến nghị các rủi ro.
- Xem xét, đánh giá tiền mặt tại quỹ Công ty và các chi nhánh, tiền gửi tại các Ngân hàng, tiền vay nhập khẩu hàng hóa, tiền gửi có kỳ hạn, việc sử dụng nguồn vốn, dòng tiền, các khoản đầu tư tài chính.
- Xem xét, đánh giá về hàng tồn kho, nguồn hàng, các hao hụt trong sản xuất, tồn chứa, vận chuyển.
- Xem xét, đánh giá về các khoản đầu tư, duy tu, sửa chữa, xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản cố định.

2. Rà soát soát các quy định, quy chế nội bộ của Công ty, đưa ra các khuyến nghị bổ sung sửa đổi.

3. Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính quý, năm, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, các rủi ro, khả năng bảo toàn vốn.

4. Phối hợp với Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám đốc trong công tác kiểm soát tại Công ty.

5. Gửi báo cáo Ban điều hành trước mùng 5 tháng sau.

PHẦN 2: KẾT QUẢ KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2021

A. Hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc.

Trong phạm vi đánh giá, Ban kiểm soát nhận thấy:

- Hội đồng quản trị đã tuân thủ đầy đủ các quy định theo Điều lệ, quy chế và quy định của Công ty. Trong năm 2021 HĐQT đã tổ chức 13 phiên họp chính và ban hành tổng cộng 13 nghị quyết, 2 quyết định giao cho ban điều hành thực hiện.

- Trong năm 2021, Ban Giám đốc cũng đã tuân thủ đầy đủ Điều lệ, các quy chế, quy định của công ty như: Quy chế tài chính; Quy chế quản lý nợ; Quy định về thanh toán; Quy chế mua sắm hàng hóa hoặc thuê dịch vụ; Quy trình mua hàng hóa, tài sản, dịch vụ; Quy chế thực hiện dân chủ tại Lube…. và nhiều quy trình quy định khác.

- Hội đồng quản trị đã luôn luôn cố gắng, bám sát các mục tiêu, định hướng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, trong quá trình triển khai các nhiệm vụ cụ thể, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn về biến động giá nguyên vật liệu nhập khẩu và dịch bệnh, xong đã đưa ra các giải pháp kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên một số chỉ tiêu vẫn chưa đạt được như mong đợi như chỉ tiêu tăng trưởng về sản lượng thành phẩm Dầu mỡ nhờn thành phẩm.

- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã rà soát, sửa đổi, rút gọn, ban hành tổng cộng 81 Quy trình, quy chế phục vụ cho công tác điều hành quản lý. Các quy trình, quy chế, quy định đã được Ban Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện một cách nghiêm túc.

- Trong quá trình thực hiện công tác kiểm soát, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các bộ phận phòng ban hỗ trợ đầy đủ thông tin, số liệu phục vụ cho công tác kiểm soát.

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cổ đông đúng theo quy chế, rõ ràng về thông tin, số liệu và không có gì vướng mắc.

B. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh.

I. Báo cáo tài chính năm 2021.

1. Các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL được Ban Giám đốc và Phòng Tài chính Kế toán của Công ty lập và được Công ty TNHH kiểm toán An Việt kiểm toán vào ngày 18/02/2022. Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính. Báo cáo kiểm toán không có ý kiến loại trừ.

2. Tính hợp lệ của báo cáo.

Báo cáo tài chính được lập đầy đủ theo quy định, đồng thời phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

3. Tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL tại ngày 31/12/2021:

a) Bảng cân đối kế toán (tóm tắt) tại ngày 31/12/2021.

Đvt: triệu đồng.

TÀI SẢN		31/12/2021	31/12/2020
A/	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**	**101.038**	**80.262**
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	28.394	26.494
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	161	152
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	37.418	13.870
IV.	Hàng tồn kho	33.911	38.853
V.	Tài sản ngắn hạn khác	1.153	890

B/	**TÀI SẢN DÀI HẠN**	**33.523**	**36.307**
I.	Tài sản cố định	32.637	34.956
II.	Tài sản dở dang dài hạn		
III.	Tài sản dài hạn khác	853	1.317
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**134.562**	**116.570**
	NGUỒN VỐN		
A/	**NỢ PHẢI TRẢ**	**33.886**	**14.951**
I.	Nợ ngắn hạn	33.561	14.716
II.	Nợ dài hạn	234	234
B/	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**100.676**	**101.618**
I.	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	89.000	89.000
II.	Thặng dư vốn cổ phần	1.799	1.799
III.	Quỹ đầu tư phát triển	9.356	9.065
IV.	Quỹ dự phòng tài chính		
V.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	520	1.753
	LNST chưa phân phối luỹ kế tới cuối kỳ trước	*281*	*299*
	LNST chưa phân phối kỳ này	*238*	*1.454*
*	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**	**134.562**	**116.570**

b) Kết quả kinh doanh 2021.

CHỈ TIÊU	**Năm 2021**	**Năm 2020**
1. Doanh thu thuần bán hàng và CC dịch vụ	**331.486**	**214.802**
Trong đó :+ Dầu mỡ nhờn thành phẩm	*115.486*	*98.857*
+ Xăng dầu	*106.778*	*73.645*
+ Dầu gốc, dầu CN, DMN HH	109.222	42.300
2. Lợi nhuận gộp về bán hàng và Cc dich vu	**31.651**	**37.808**
3. Doanh thu trừ chi phí tài chính	495	863
3. Chi phí bán hàng	16.344	19.949
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.450	17.016
5. Lợi nhuận từ SXKD	**351**	**1.705**
6. Lợi nhuận từ hoạt động khác	5	(251)
7. Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	**356**	**1.454**
8. Chi phí thuế TNDN hiện hành	117	**-**
9. Lợi nhuận sau thuế TNDN	**238**	**1.454**
10. Lãi cơ bản/cổ phiếu (đ)	27	163 đ

c) Nhận xét.

Về sản lượng:

+ Chỉ tiêu sản lượng sản xuất dầu mỡ nhờn năm 2021 là: 2.933 m3, đạt 86% so với kế hoạch năm được giao và đạt 109% so với thực hiện năm trước.

+ Chỉ tiêu sản lượng tiêu thụ DMN dự kiến cả năm đạt 2.796 m3, đạt 82% so với kế hoạch năm được giao và đạt 104% so với thực hiện năm trước.

+ Chỉ tiêu dầu mỡ nhờn hàng hóa đạt 34 m3, đạt 43% so với kế hoạch năm được giao và đạt 115% so với thực hiện năm trước.

+Tiêu thụ Dầu gốc đạt 2.426 m3 đạt 243% so với kế hoạch năm được giao và đạt 136% so với thực hiện năm trước.

+Tiêu thụ công nghiệp đạt 1.899 m3 đạt 127% so với kế hoạch năm được giao và đạt 237% so với thực hiện năm trước.

+ Tiêu thụ xăng dầu: đạt 8.788 m3, đạt 110% kế hoạch, bằng 105% so với sản lượng năm trước chủ yếu bán cho khách hàng công nghiệp.

Về doanh thu: 331 tỷ đồng, bằng 140% kế hoạch năm và bằng 154% so với năm trước.

Lãi gộp: 31,65 tỷ đồng, bằng 86% kế hoạch năm và bằng 84% so với thực hiện năm trước.

Chi phí hoạt động: 31,80 tỷ đồng, bằng 89% so với kế hoạch năm và bằng 86% so với năm trước.

Về lợi nhuận trước thuế: 356 triệu đồng, đạt 36% kế hoạch, bằng 24% so với thực hiện năm trước.

Tổng số thuế đã nộp NSNN trong năm 25,7 tỷ đồng.

II. Kiểm soát Công tác quản lý công nợ phải thu khách hàng, phải trả người bán.

Tổng số công nợ phải thu khách hàng tại thời điểm 31/12/2021 là 24,3 tỷ đồng.

Về quản lý công nợ: công ty nghiêm túc trong việc quản lý và thu hồi công nợ. Cuối năm 2021, công ty đã thu được hết các khoản công nợ quá hạn từ các khách hàng trong ngành dầu khí và không phát sinh thêm nợ khó đòi.

Tổng số công nợ phải trả người bán tại thời điểm 31/12/2021 là: 27,1 tỷ đồng. Trong đó nợ tiền mua xăng dầu từ Tổng công ty dầu Việt nam – CTCP là 20,9 tỷ, nợ mua Nguyên vật liệu, hàng hóa dịch vụ khác 6,2 tỷ đồng.

III. Công tác quản lý hàng hóa.

Trong năm 2021, hoạt động sản xuất kinh doanh tại nhà máy cũng như trong quá trình vận chuyển được thực hiện an toàn, không có sự cố xảy ra. Chất lượng cũng như số lượng các thành phẩm dầu mỡ bôi trơn cũng như xăng dầu luôn được kiểm soát chặt chẽ theo đúng quy định; công tác PCCC được tổ chức thường xuyên, nghiêm túc. Một số nguyên vật liệu, thành phẩm, bao bì tồn đọng kém chất lượng ở các năm trước đã trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho và xử lý chỉ còn 242 triệu và đã xử lý hết trong quý I/2022 .

Công tác quản lý hao hụt trong sản xuất và tồn chứa và nhập khẩu tại nhà máy được thực hiện tốt luôn nằm trong định mức của công ty.

IV. Kết quả thực hiện đầu tư tại đơn vị năm 2021.

1. Phát triển hệ thống bán lẻ xăng dầu.

Trong năm 2021, Công ty không có chủ trương phát triển CHXD.

2. Công tác đầu tư khác.

Về đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị năm 2021 có các hạng mục và công ty đã thực hiện được như sau:

a) Đầu tư XDCB: Không có

b) Mua sắm TTB:

- Thay thế dàn máy đóng lon 0,8L và 1L : Chưa thực hiện.
- Mua sắm thiết bị phân tích thử nghiệm kiểm tra chất lượng dầu mỡ nhờn, kế hoạch sử dụng vốn chủ sở hữu 800 triệu đồng: Chưa thực hiện;
- Mua máy dán nhãn bao bì 1 tỷ đồng: chưa thực hiện;
- Dự án mua thiết bị in mã vạch trên sản phẩm 500 triệu đồng: Chưa thực hiện;
- Mua thêm 01 xe tải nhỏ 600 triệu: Chưa thực hiện;

- Mua 02 đồng hồ đo lưu lượng dầu gốc cho nhà máy Bình chiểu 1 tỷ đồng : Chưa thực hiện.

- Mua 2 dàn máy đóng căn 18 lít và 25 lít 600 triệu: Chưa thực hiện.

- Mua xe nâng 2,5 tấn 800 triệu: Chưa thực hiện

- Các dự án mua các TSCĐ nhỏ khác bằng nguồn vốn Sản xuất kinh doanh : ***Công ty đã đầu tư mua và lắp đặt thiết bị truyền hình (VP Cty, CN Miền Bắc, CN Đà Nẵng) trị giá 127.526.000 đồng.***

Công tác sửa chữa bảo dưỡng nhà máy bằng nguồn kinh chi phí luôn được thực nhanh chóng, tiết kiệm nhưng vẫn đảm bảo chất lượng thiết bị. Đảm bảo cho nhà máy vận hành liên tục trong điều kiện tốt, không để xảy ra sự cố.

C. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần dầu nhờn PVOil gồm có 2 thành viên

1) Ông Nguyễn Trọng Bình – TBKS, Bổ nhiệm ngày 18/06/2012, Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế Học viện Tài chính Kế toán Hà nội, chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp sản xuất.

2) Ông Hồ Đức Phong – TV BKS, Bổ nhiệm ngày 27/05/2020, Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế Đại học Thương mại Hà nội, chuyên ngành Tài chính kế toán quản trị kinh doanh.

Theo như Kế hoạch chi trả thù lao của Ban kiểm soát theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 : Trưởng BKS hoạt động chuyên trách của công ty hưởng lương theo quy chế trả lương của Công ty, Thù lao của TV BKS kiêm nhiệm : 1 người x 2.000.000 đồng x 12 tháng = 24.000.000 đồng.

Các chi phí hoạt động của BKS như chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập : chưa phát sinh

D. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên

Trong năm 2021 thành viên Ban kiểm soát đã có nhiều trao đổi đánh giá và tham gia đầy đủ cả 2 cuộc họp. Ban kiểm soát đã theo và nắm sát tình hình thực tế của doanh nghiệp.

Ban kiểm soát cũng đưa ra nhiều kiến nghị với Ban điều hành như: Kiến nghị về các công nợ có biểu hiện dây dưa, quá thời hạn thanh toán; Kiến nghị về tình hình thanh lý các hợp đồng đã hết hạn của năm cũ; Kiến nghị về các công nợ sắp hết hạn bảo lãnh thanh toán mà vẫn còn công nợ; Kiến nghị về công tác đối chiếu công nợ; Kiến nghị về việc tăng cường kiểm tra giám sát và các kiến nghị khác v.v.

Ban điều hành cũng đã khắc phục xử lý được nhiều tồn tại trong năm, tình hình tài chính minh bạch, thu hồi được nhiều nợ xấu, thu hết tạm ứng dây dưa, xử lý hầu hết ca NVL, hàng hoá tồn kho chậm luân chuyển, Không để phát sinh thêm nợ khó đòi, hạn chế tối đa nợ dây dưa, không còn ý kiến loại trừ trên báo cáo tài chính kiểm toán.

E. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty

Trong năm toàn Công ty có mở tài khoản tại 11 ngân hàng để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Số tiền trong tài khoản thanh toán luôn ở mức vừa phải phục vụ nhu cầu thanh toán hàng ngày. Số tiền nhàn rỗi công ty luôn kịp thời gửi qua tiền gửi có kỳ hạn để có được khoản lãi tiền gửi cao hơn, tối đa hiệu quả tiền vốn. Tổng số tiền lãi trong năm thu được là 501,8 triệu đồng. Công ty chưa đi vay và không phát sinh chi phí lãi vay.

F. Báo cáo về các giao dịch liên quan đến các thành viên HĐQT

Ban Kiểm soát thống nhất với báo cáo về các giao dịch liên quan đến các thành

viên HĐQT của Hội đồng quản trị cụ thể:

- Trong năm 2021 không phát sinh các giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với các thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của các thành viên đó.

- Trong năm 2021 không phát sinh các giao dịch giữa Tổng công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

G. Một số nhận định, đánh giá.

Năm 2021 vẫn là một năm đầy khó khăn bởi dịch bệnh, cạnh tranh gay gắt về giá giữa các hãng dầu nhớt, giá dầu gốc biến động bất lợi cho các công ty nhỏ, tuy nhiên Công ty vẫn đạt được một kết quả nhất định, cụ thể là vẫn giữ được thị trường, nhiều khách hàng đại lý và công nghiệp vẫn trung thành với sản phẩm của PVOIL Lube, công tác quản lý hàng tồn kho, phân phối vận chuyển tốt hơn, giảm giá thành, giảm chi phí hơn, quản lý hiệu quả nguồn tài chính, công việc sản xuất ổn định, luôn đảm bảo chất lượng sản phẩm.

Các hoạt động đầu tư nhìn chung đều đáp ứng nhu cầu SXKD, hiệu quả và đảm bảo quy trình, thủ tục đầu tư.

PHẦN 3: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Trong năm 2022, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công tác kiểm soát, đánh giá trên cơ sở:

- Xem xét tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Xem xét kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh, công tác bán hàng, công nợ, hàng tồn kho, đầu tư xây dựng cơ bản, công tác quản lý điều hành trên cơ sở xem xét các báo cáo theo biểu mẫu hàng tháng mà Ban kiểm soát yêu cầu Ban điều hành, các phòng ban cung cấp cùng các báo cáo khác của Ban điều hành.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Thay mặt Ban kiểm soát Công ty, tôi xin trân thành cảm ơn các Quý cổ đông.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Trọng Bình

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PVOIL

Số: /TTr-PVOLUB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Quy định tại Điều 40 của Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL về quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán cụ thể như sau:

Đvt: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (thời điểm 31/12/2021)
I	**TỔNG TÀI SẢN**	**134.575.249.314**
1	Tài sản ngắn hạn	100.467.016.985
2	Tài sản dài hạn	34.108.232.329
II	**NGUỒN VỐN**	**134.575.249.314**
1	Nợ phải trả	33.886.126.036
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	100.689.123.278
III	**KẾT QUẢ KINH DOANH**	
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	331.486.225.812
2	Lợi nhuận trước thuế	356.100.848
3	Lợi nhuận sau thuế	**238.782.705**

Kính trình!

Nơi nhận:
- Như trên;
- TVHĐQT, BKS (để b/cáo);
- Ban GĐ (để biết và p/hợp);
- Lưu: VT, HĐQT.01b.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT

Lê Văn Bách

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PVOIL

Số: /TTr-PVOLUB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Căn cứ Quy định tại Điều 40 của Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL về quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 với những nội dung sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch PPLN năm 2021	
		Tỷ lệ (%)	Giá trị (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN		238.782.705
2	Trích các quỹ (2=1*40%)	40%	95.513.082
-	*Quỹ khen thưởng*	*5%*	11.939.135
-	*Quỹ phúc lợi*	*15%*	35.817.406
-	*Quỹ đầu tư phát triển*	*20%*	47.756.541
3	Tổng LNST sau khi trích các quỹ (3=1-2)	60%	143.269.623
4	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa chi		281.817.087
5	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức (5=3+4)		425.086.710
6	Chia cổ tức		0
7	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau (7=5-6)		425.086.710

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022.

Stt	Nội dung	Diễn giải	Giá trị (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế	LNST	800.000.000
2	Trích lập các quỹ	Tối đa 40% LNST (*)	320.000.000

Stt	Nội dung	Diễn giải	Giá trị (VNĐ)
-	*Quỹ khen thưởng, phúc lợi*		
-	*Quỹ đầu tư phát triển*		
3	Lợi nhuận còn lại năm 2022 sau khi trích lập các quỹ	3=1-2	480.000.000
4	Lợi nhuận năm 2021 còn lại chưa chia		425.086.710
5	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức năm 2022	5=3+4	905.086.710
6	Chia cổ tức năm 2022	(*)	(*)

• Ghi chú: (*): Việc trích lập các quỹ và chia cổ tức thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, phù hợp với Thông tư 200/2014/TT-BTC, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH và cá quy định hiện hành của Nhà nước.

Kính trình!

Nơi nhận:
- Như trên;
- TVHĐQT, BKS (để b/cáo);
- Ban GĐ (để p/hợp, t/hiện);
- Lưu: VT, HĐQT.01b.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT

Lê Văn Bách

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PVOIL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-PVOLUB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua quyết toán thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-PVOLUB-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL.

Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

A. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2021

I. Số dư đầu năm 2021: Không có số dư chuyển qua năm 2021.

II. Trích quỹ thù lao năm 2021:

a. Số lượng nhân sự:

1. Hội đồng quản trị: 04 người (01 Chủ tịch kiêm nhiệm miễn nhiệm ngày 01/05/2021, 03 thành viên kiêm nhiệm).

2. Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 01 người.

b. Mức thù lao đã chi cho thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2021:

1. Thù lao Chủ tịch HĐQT: 1 người x 6.500.000 đồng x 04 tháng = 26.000.000 đồng

2. Thù lao thành viên HĐQT: 3 người x 3.500.000 đồng x 12 tháng = 126.000.000 đồng

3. Thù lao Ban Kiểm soát: Thù lao thành viên BKS: 1 người x 2.000.000 đồng x 12 tháng = 24.000.000 đồng

Tổng cộng: 176.000.000 đồng.

B. Tiền lương của Người Quản lý Chuyên trách

I. Tiền lương thực hiện của Người quản lý Chuyên trách năm 2021

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương thực hiện năm 2021 (đồng/năm)	Ghi chú
1.	Lê Văn Bách	Giám đốc	471.561.357	
2.	Bạch Tuấn Đạt	Phó giám đốc	392.951.618	
3.	Lưu Văn Truy	Phó giám đốc	410.538.628	
4.	Trương Đại Hùng	PPT P.TCKT	163.799.176	Miễn nhiệm ngày 01/08/2021
5.	Nguyễn Quốc Khánh	PPT P.TCKT	51.153.709	Bổ nhiệmngày 08/11/2021
6.	Nguyễn Trọng Bình	Trưởng BKS	349.019.512	
Tổng cộng			**1.839.024.000**	

II. Tiền lương kế hoạch của Người Quản lý Chuyên trách năm 2022

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương KH năm 2022 (đồng/năm)	Ghi chú
1.	Lê Thanh Thủy	Chủ tịch HĐQT	520.566.240	
2.	Lê Văn Bách	Giám đốc	489.398.840	
3.	Bạch Tuấn Đạt	Phó giám đốc	414.588.680	
4.	Lưu Văn Truy	Phó giám đốc	423.277.780	
5.	Nguyễn Quốc Khánh	PPT P.TCKT	355.477.680	
6.	Nguyễn Trọng Bình	Trưởng BKS	362.770.780	
Tổng cộng			**2.566.080.000**	

C. Phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2022.

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022, thù lao đã thực hiện của các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách năm 2021, phương án thù lao năm 2022 như sau:

1. Số lượng nhân sự:

- Hội đồng quản trị: 03 người (03 thành viên kiêm nhiệm).

- Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 01 người.

2. Thù lao HĐQT, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Thù lao thành viên HĐQT: 3 người x 3.500.000 đồng x 12 tháng = 126.000.000 đồng

3. Thù lao Ban Kiểm soát làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Thù lao Thành viên BKS kiêm nhiệm: 1 người x 2.000.000 đồng x 12 tháng = 24.000.000 đồng

Tổng mức thù lao thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 dự kiến là **150.000.000** đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:
- Như trên;
- TVHĐQT, BKS (để b/cáo);
- Ban GĐ (p/hợp, t/hiện);
- Lưu: VT, HĐQT.01b.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT

Lê Văn Bách

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PVOIL

Số: /TTr-PVOLUB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua danh sách đơn vị kiểm toán năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Trên cơ sở xem xét các đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Doanh nghiệp.

Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách đơn vị kiểm toán năm 2022 và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty chủ động lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán trong danh sách dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 và soát xét báo cáo tài chính hàng quý:

- Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG;
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm Toán VACO.

Kính trình!

Nơi nhận:
- Như trên;
- TVHĐQT, BKS (để b/cáo);
- Ban GĐ (để biết và p/h);
- Lưu: VT, HĐQT.01b

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT

Lê Văn Bách

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PVOIL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TTr-PVOLUB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua việc bầu thành viên HĐQT Công ty

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL (sửa đổi, bổ sung) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2021;

Căn cứ công văn số 358/DVN-TCNS ngày 20/01/2022 của Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP về việc cử bổ sung Người đại diện PVOIL tham gia HĐQT PVOIL Lube,

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 11/01/2022 của HĐQT Công ty về việc thông qua thời gian chốt danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL;

Hiện tại, HĐQT của Công ty PVOIL Lube có 04 Người, 02 người do cổ đông PVOIL cử đại diện vốn. Để đảm bảo cơ cấu nhân sự HĐQT theo quy định tại điều lệ Công ty, cổ đông lớn PVOIL cử bổ sung Người đại diện PVOIL tham gia HĐQT của Công ty PVOIL Lube theo công văn nêu trên.

Để đảm bảo ổn định nhân sự của HĐQT phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty PVOIL Lube kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận việc bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty PVOIL Lube cụ thể như sau:

Bầu bà Lê Thanh Thủy, sinh ngày: 31/8/1969, Cử nhân Ngoại ngữ, số CCCD: 001169012946 cấp ngày 11/04/2018 do cục đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư cấp, tham gia HĐQT Công ty PVOIL Lube giữ chức thành viên Hội đồng quản trị Công ty *(lý lịch trích ngang đính kèm)*.

Nay, Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các Cổ đông của PV OIL Lube;
- Lưu VT, HĐQT.01b.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT

Lê Văn Bách

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

1. Họ tên : LÊ THANH THỦY; Giới tính: Nữ
2. Ngày sinh : 31/08/1969
3. Nơi sinh : Thành Phố Hà Nội
4. Quốc tịch : Việt Nam
5. Tôn giáo : Không
6. Số CCCD : 001169012946 cấp ngày 11/04/2018 do CTCCSĐKQLC TVDLQGVDC cấp;
7. Địa chỉ thường trú: 281/12/6 Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh.
8. Trình độ chuyên môn: Cử nhân
9. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....
10/1991-12/2009	- Chuyên viên - Phòng Nhập 1 (1991-1994); - Chuyên viên - Phòng Kinh doanh tổng hợp (1994-1996); - Chuyên viên - Phòng Kinh doanh Cà phê (1996-1997); - Chuyên viên - Ban Kinh doanh Nga - Đông Âu (1997-1999); - Chuyên viên - Phòng Kinh doanh Xăng dầu (2000-2008); - Phó phòng - Phòng Kinh doanh Xăng dầu (2008-2009); Tại Công ty Xuất nhập khẩu Dầu khí (PeTECHIM), sau đổi tên thành Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC).
02/2010 - 04/2018	- Trưởng phòng - Phòng Thị trường và Chính sách Bán hàng (2010-2011); - Phó Ban Sản phẩm Dầu - Phòng Bán hàng Công nghiệp (2011-2012); - Phó Ban Kinh doanh xăng dầu - Phòng Công nghiệp – Tái xuất (2012-03/2018); Thuộc Ban Kinh doanh Sản phẩm Dầu – Tổng Công ty Dầu Việt Nam PVOIL. - Kiêm nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty PVOIL Lube (2013 – 2018).
04/2018 – 06/2020	- Phó Giám đốc Công ty PVOIL Lào, thành viên HĐQT phụ trách mảng nguồn hàng (nhập khẩu, điều độ) và Bán hàng Công nghiệp/Đầu mối/Dự án lớn. - Từ 06/2019, là Phó Giám đốc 2 Công ty PVOIL Lào và PVOIL Lào Trading.
07/2020 - 01/2022	- Giám đốc Công ty PVOIL Lào và Giám đốc Công ty PVOIL Lào Trading. - Thành viên HĐQT PVOIL Lào và PVOIL Lào Trading, phụ trách chung 2 công ty và đặc trách mảng nguồn hàng (nhập khẩu, điều độ) và Bán hàng Công nghiệp/Đầu mối/Dự án lớn.

01/2022 đến nay	Được Tổng Công ty Dầu Việt nam giới thiệu, giao nắm giữ phần vốn của Tổng Công ty tại Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL.

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PVOIL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại khóa XIV, kỳ họp thứ 9 ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL.

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1. Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức cho việc đề cử, ứng cử và bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.

1.2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL và người đại diện theo ủy quyền hợp pháp có mặt tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông:

2.1. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền khi đến tham dự Đại hội đều được nhận một phiếu Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), trên phiếu ghi rõ số lượng cổ phần mà cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó nắm giữ và số phiếu biểu quyết tương ứng được sử dụng để bầu cử.

2.2. Cổ đông phải tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này và sự hướng dẫn của Tổ bầu cử và kiểm phiếu, Chủ tọa Đại hội.

CHƯƠNG II
QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT

Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

3.1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 01 thành viên.

3.2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT, Thành viên HĐQT phải thỏa mãn các tiêu chuẩn theo quy định tại Luật doanh nghiệp 2014 và Quy chế này, cụ thể như sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp và pháp luật liên quan;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh, đặc biệt là trong lĩnh vực của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

- Có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác;

- Thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của Công ty mẹ (Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP).

Điều 4. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT

4.1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử tối đa đủ năm (05) ứng viên.

4.2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần tính đến ngày chốt danh sách cổ đông (ngày **08/2/2022**). Người tự ứng cử và được đề cử (sau đây gọi chung là ứng cử viên) phải gửi hồ sơ ứng cử về Văn phòng Công ty tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định.

4.3. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

Điều 5. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào thành viên HĐQT

5.1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào HĐQT bao gồm:

a. Đơn ứng cử hoặc Đơn đề cử ứng viên tham gia HĐQT *(theo mẫu);*

b. Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh *(theo mẫu);*

c. Bản sao hợp lệ các giấy tờ CMND/CCCD/Hộ chiếu;

d. Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);

e. Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn;

f. Giấy ủy quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền ứng cử).

Người đề cử/ứng cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

5.2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, các ứng viên vui lòng gửi hồ sơ về Văn phòng Công ty trước 17h00’ ngày 08/3/2022 theo địa chỉ sau:

Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL

- Địa chỉ: Số 201 Đường Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điện thoại: (028) 38993388

- Fax: (028) 3982626

- Email: pvoillube@lube.pvoil.vn

Trường hợp hồ sơ gửi là bản fax, scan ứng viên phải gửi lại bản gốc khi đăng ký tham dự Đại hội trước khi Đại hội bắt đầu.

Nếu trong trường hợp các ứng cử viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

CHƯƠNG III
BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 6. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các Đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên HĐQT.

Điều 7. Nguyên tắc bầu cử

Việc bầu cử thành viên HĐQT được tiến hành theo các nguyên tắc sau đây:

- Tuân thủ pháp luật hiện hành;

- Bảo đảm tính công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

Điều 8. Người có quyền bầu cử

Người có quyền bầu cử tại ĐHĐCĐ là các cổ đông sở hữu cổ phần hoặc người được cổ đông sở hữu cổ phần ủy quyền dự họp (*theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày ngày **08/2/2022**)* có mặt tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

Điều 9. Hình thức và phương thức bầu cử

9.1. Việc bầu cử thành viên HĐQT của PVOIL Lube sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

9.2. Sau khi Đại hội thông qua danh sách các ứng viên bầu thành viên HĐQT và thông qua các thủ tục bầu cử, mỗi đại biểu tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức phát 01 (một) phiếu bầu: Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị. Đại biểu có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải báo ngay cho Ban tổ chức.

9.3. Trên phiếu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC, số cổ phần sở hữu/hoặc đại diện, số phiếu biểu quyết, có đóng dấu treo của Công ty.

9.4. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm cả số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của HĐQT cụ thể theo công thức sau:

- Bầu thành viên HĐQT:

Tổng số phiếu biểu quyết	=	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	x	Số thành viên được bầu của HĐQT

9.5. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên.

9.6. Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

(Xem ví dụ chi tiết về phương thức bầu dồn phiếu tại Phụ lục đính kèm Quy chế này).

Điều 10. Tổ chức và giám sát bầu cử

10.1. Tổ bầu cử và kiểm phiếu:

a. Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Tổ bầu cử và kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;

b. Tổ bầu cử và kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.

c. Thành viên Tổ bầu cử và kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT;

10.2. Tổ bầu cử và kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

10.3. Tổ bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT;

b. Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;

c. Phân phát và thu phiếu bầu cử;

d. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;

e. Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;

f. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;

g. Phối hợp cùng Ban Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;

h. Thực hiện các nhiệm vụ liên quan khác;

i. Tổ bầu cử và kiểm phiếu chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 11. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

11.1. Phiếu bầu:

a. Phiếu bầu do Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Công ty, Tên cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu/được ủy quyền đại diện, tổng số quyền biểu quyết;

b. Cổ đông/đại diện ủy quyền được phát 01 phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);

c. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Tổ bầu cử và kiểm phiếu để đổi phiếu bầu khác;

11.2. Cách ghi phiếu bầu:

a. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông bầu số ứng viên tối đa bằng số lượng cần bầu vào thành viên HĐQT;

b. Nếu bầu dồn toàn bộ phiếu cho một ứng viên hoặc chia đều phiếu bầu củamình cho nhiều ứng viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đánh dấu vào ô "**Bầu dồn đều phiếu"** của ứng viên tương ứng, số phiếu bầu sẽ được dồn toàn bộ cho một ứng viên (trường hợp chọn một ứng viên) hoặc chia đều cho các ứng viên được chọn (trường hợp chọn nhiều ứng viên). Khi cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đánh dấu vào ô **"Bầu dồn đều phiếu"** số phiếu biểu quyết sẽ được chia đều cho các ứng viên được chọn và lúc này số phiếu mỗi ứng viên được nhận sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân lẻ nếu có phát sinh sẽ tự động xóa bỏ.

c. Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông ghi rõ số phiếu biểu quyết cụ thể vào ô **"Số phiếu biểu quyết"** của các ứng viên tương ứng. Các ứng cử viên không được lựa chọn thì cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông điền số **"0"** hoặc gạch chéo vào cột **"Số phiếu biểu quyết"**.

d. Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô **"Bầu dồn đều phiếu"** vừa ghi số lượng vào ô **"Số phiếu biểu quyết"** thì kết quả được lấy theo số lượng phiếu bầu tại ô **"Số phiếu biểu quyết"**.

e. Tổng số phiếu biểu quyết cho ứng cử viên của một cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

f. Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác.

g. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông phải ký và ghi rõ họ tên dưới phiếu bầu để xác nhận.

11.3. Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

a. Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);

c. Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 11.4 Điều này.

11.4. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Phiếu không do Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL phát hành và/hoặc không có dấu của Công ty;

b. Phiếu gạch xoá, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);

c. Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

d. Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền);

e. Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông;

f. Phiếu bầu cho nhiều ứng viên hơn số lượng cần bầu;

g. Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

Điều 12. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

12.1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

12.2. Tổ bầu cử và kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

12.3. Các cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Tổ bầu cử và kiểm phiếu giám sát;

12.4. Việc kiểm phiếu phải được Tổ bầu cử và kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Trước khi mở thùng phiếu, Tổ bầu cử và kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Tổ bầu cử và kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

Điều 13. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

13.1. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết.

13.2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì người nào sở hữu hoặc đại diện cho cổ đông sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện cho cổ đông sở hữu cùng bằng nhau hoặc tất cả các ứng viên đó không phải là cổ

đông của Công ty thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết ngang nhau để lựa chọn.

Điều 14. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

14.1. Sau khi kiểm phiếu, Tổ bầu cử và kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.

14.2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;

b. Thành phần Tổ bầu cử và kiểm phiếu;

c. Mục đích, nội dung bỏ phiếu;

d. Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử;

e. Kết quả bầu cử;

f. Chữ ký của Thành viên Tổ bầu cử và kiểm phiếu.

14.3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Tổ bầu cử và kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

Điều 15. Quyền chất vấn

Các cổ đông/đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Chủ tọa Đại hội và Tổ bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông/đại diện cổ đông và được ghi vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 16. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THÀNH VIÊN HĐQT

Lê Văn Bách

Ảnh hộ chiếu (4x6) có đóng dấu giáp lai của cơ quan xác nhận

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI SƠ YẾU LÝ LỊCH NGƯỜI ỨNG CỬ

I. VỊ TRÍ ỨNG CỬ

- **Thành viên Hội đồng Quản trị:** | x/v |

II. GIỚI THIỆU VỀ BẢN THÂN

- Họ và tên khai sinh;

- Họ và tên thường gọi;

- Bí danh;

- Ngày tháng năm sinh;

- Nơi sinh;

- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có);

- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu, địa chỉ theo chứng minh nhân dân và địa chỉ cư trú hiện nay;

- Số chứng minh thư nhân dân (hoặc hộ chiếu/ giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp tương đương khác); Ngày, tháng, năm và nơi cấp chứng minh thư nhân dân (hoặc hộ chiếu/ giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp tương đương khác);

- Tên, số chứng nhận đăng ký kinh doanh và địa chỉ pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân)

III. TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN – TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

- Giáo dục phổ thông;

- Học hàm, học vị (nêu rõ Tên trường; tên thành phố, quốc gia nơi trường đặt trụ sở chính; tên khoá học; thời gian học; tên bằng (liệt kê đầy đủ các bằng cấp).

IV. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

- Nghề nghiệp,chức vụ, nơi công tác từ năm 18 tuổi đến nay (đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian)

- Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại chính tổ chức tín dụng, các tổ chức tín dụng khác, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài tại Việt nam và các doanh nghiệp khác.

- Khen thưởng, kỷ luật (nếu có).

V. MỐI QUAN HỆ GIA ĐÌNH:

- Về bản thân: bố, mẹ, vợ (chồng), các con, anh chị em ruột;

- Bố, mẹ, anh chị em ruột (bên vợ hoặc chồng).

(Nêu rõ Họ và tên, quan hệ, năm sinh, quê quán, nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác, nơi ở hiện nay)

VI. CAM KẾT TRƯỚC PHÁP LUẬT

- Tôi xin cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với toàn bộ thông tin tại bản khai này.

.....Ngày … tháng … năm 2019

Chữ ký và họ tên đầy đủ của người khai

VII. Xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền về việc người khai đăng ký hộ khẩu thường trú, tạm trú hoặc tại địa bàn người khai đang làm việc.

(Ngoài những nội dung cơ bản trên, người khai có thể bổ sung các nội dung khác nếu thấy cần thiết).

BẢNG KÊ KHAI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và "người có liên quan"	Số/ngày CMND	Mối quan hệ với người khai	Chức vụ tại tổ chức phát hành	Chức vụ tại Công ty con của Tổ chức phát hành	Tỷ lệ vốn sở hữu hoặc đại diện sở hữu /vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết tại tổ chức phát hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I	**Người kê khai**					
1	Nguyễn Văn A		Người khai			
II.	**Những người có quan hệ thân thuộc (vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ chồng của những người này)**					
1	Nguyễn Thị B		Vợ/chồng			
2						
3						
4						

Tôi cam kết nội dung Bảng kê khai trên đây là đúng sự thật, nếu có bất cứ sự không trung thực nào, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

…, ngày … tháng … năm 2022

Người khai

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

BÁO CÁO CÔNG KHAI LỢI ÍCH LIÊN QUAN

- Họ và Tên:
- Ngày tháng năm sinh:
- Số CMND/ Hộ chiếu:
- Địa chỉ thường trú:
- Nơi công tác và chức vụ hiện tại:

1. Danh sách những Doanh nghiệp mà tôi, người có liên quan của tôi đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần hoặc ủy quyền, ủy thác cho cá nhân, tổ chức khác đứng tên từ 5% vốn điều lệ trở lên

STT	Tên Doanh nghiệp	Trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Số, ngày cấp, nơi cấp giấy chứng nhận ĐKKD/Giấp phép thành lập	Số cổ phần/vốn góp	Tỷ lệ/VĐL Doanh nghiệp	Thời điểm góp vốn
1							
2							
3							
4							
5							
…							

2. Danh sách những Doanh nghiệp mà tôi, người có liên quan của tôi đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc)

STT	Tên Doanh nghiệp	Trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Số, ngày cấp, nơi cấp giấy chứng nhận ĐKKD/Giấp phép thành lập	Tên người khai/người liên quan đang nắm giữ chức vụ tại doanh nghiệp	Mối quan hệ với người khai	Chức vụ đang nắm giữ tại doanh nghiệp
1							
2							
3							
4							
5							
…							

STT	Tên Doanh nghiệp	Trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Số, ngày cấp, nơi cấp giấy chứng nhận ĐKKD/Giấp phép thành lập	Tên người khai/người liên quan đang nắm giữ chức vụ tại doanh nghiệp	Mối quan hệ với người khai	Chức vụ đang nắm giữ tại doanh nghiệp

Tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên là hoàn toàn đầy đủ, chính xác và trung thực. Nếu sai tôi xin chịu mọi trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và trước pháp luật.

……, Ngày …..tháng …..năm 2022

NGƯỜI KÊ KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)